

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ 15**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 12****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. ĐỌC HIỂU: (3,0 điểm)****Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu:**

Trước khi các em nghĩ đến chuyện bay cao bay xa, hãy tập làm bất cứ thứ gì, có thể cả những thứ chẳng có ý nghĩa gì chứ không phải chỉ là điều các em thích hay cho là quan trọng. Đừng bực bội vì những việc mà các em đã không tin tưởng, vì như thế các em sẽ cảm thấy nhàm chán chính bản thân mình, cũng đừng đem bản thân so sánh một cách lệch lạc với những người như Baltimore Orioles (tên đội bóng chày chuyên nghiệp của Mỹ). Hãy giết chết cảm giác tự mãn và dễ dàng thỏa hiệp, cảm giác mọi thứ dường như đều có lý hay cảm giác tự bằng lòng trong trạng thái tinh thần u mê. Hãy làm cho bản thân xứng đáng với những gì mà các em đang cố gắng. Và hãy đọc, đọc mọi lúc, đọc như một nguyên tắc của bản thân và như một cách để tôn trọng chính mình. Coi việc đọc như nguồn sống của cuộc đời. Hãy phát triển và bảo vệ một giá trị đạo đức bằng cách đưa ra các lập luận để chấp nhận nó. Hãy mơ những giấc mơ vĩ đại. Hãy làm việc cật lực. Hãy nghĩ cho bản thân mình. Hãy yêu tất cả tấm lòng của mình. Và hãy làm tất cả những điều đó, như thể các em đang bị thúc giục, mỗi giây mỗi phút, từng chút một. Hãy tin bữa tiệc nào rồi cũng tàn nhưng các em đừng bao giờ tham gia vào một cuộc vui khi đã đến lúc tàn, cho dù buổi chiều hôm nay có rực rỡ đến thế nào.

(Trích Bài phát biểu tại buổi lễ tốt nghiệp trường trung học Welldesley – David McCullough,
theo <http://www.ehapu.edu.vn>, ngày 5/6/2012)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn.

Câu 2. Nêu nội dung chính của đoạn văn.

Câu 3. Tác giả quan niệm như thế nào về việc đọc?

Câu 4. Anh/chị có đồng tình với ý kiến: “Hãy nghĩ cho bản thân mình” không? Vì sao?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung chính đoạn trích phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về tính tự mãn của học sinh ngày nay.

Câu 2 (5,0 điểm)

Trình bày cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ sau:

Ta về, mình có nhớ ta
Ta về, ta nhớ những hoa cùng người
Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng
Ngày xuân mơ nở trắng rừng
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang
Ve kêu rừng phách đổ vàng
Nhớ cô em gái hái măng một mình
Rừng thu trăng rọi hòa bình
Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung.

(Trích *Việt Bắc* – Tố Hữu Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục, 2016 tr.111)

Đáp án đề 15

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

* **Phương pháp:** Căn cứ vào các phương thức biểu đạt đã học: tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính – công vụ.

* **Cách giải:**

Phương thức biểu đạt chính: nghị luận.

Câu 2:

* **Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp.

* **Cách giải:**

Nội dung chính của đoạn trích: Sống là không chờ đợi.

Câu 3:

* **Phương pháp:** Đọc, tìm ý

* **Cách giải:**

Tác giả quan niệm về việc đọc như sau: Hãy đọc, đọc mọi lúc, đọc như một nguyên tắc của bản thân và như một cách để tôn trọng chính mình. Coi việc đọc như nguồn sống của cuộc đời.

Câu 4:

* **Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp.

* **Cách giải:**

Có thể đồng tình hoặc không đồng tình hoặc đồng tình một phần.

- Nếu đồng tình, có thể lý giải như sau: Nghĩ đến bản thân là quan tâm và yêu thương chính mình. Khi mình biết yêu thương bản thân mình trọn vẹn mình sẽ biết yêu thương người khác trọn vẹn.

- Nếu không đồng tình, có thể lý giải như sau: Nghĩ đến bản thân quá nhiều sẽ là ích kỉ. Con người ích kỉ sẽ không biết quan tâm, chia sẻ với những người xung quanh.

- Nếu đồng tình một phần có thể lý giải: Con người nên nghĩ đến bản thân và nghĩ đến cả những người xung quanh. Cần điều chỉnh sự quan tâm này cho phù hợp để tạo ra những ứng xử tốt đẹp.

II. LÀM VĂN

Câu 1:

* **Phương pháp:** Sử dụng các thao tác lập luận để tạo lập một đoạn văn nghị luận (bàn luận, so sánh, tổng hợp,...)

* **Cách giải:**

Yêu cầu về hình thức:

- Viết đúng 01 đoạn văn khoảng 200 từ.
- Trình bày mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.
- Hiểu đúng yêu cầu của đề, có kỹ năng viết đoạn văn nghị luận.

Yêu cầu về nội dung:

* Nêu vấn đề

* Giải thích vấn đề

- Tự mãn là tự lấy làm thỏa mãn về những gì mình đã đạt được, mà không cần phải cố gắng hơn nữa.

* Phân tích, bàn luận vấn đề

- Tự mãn là một tính xấu

- Tác hại của tính tự mãn:

+ Con người sẽ bằng lòng với những gì mình có mà không cần cố gắng phấn đấu.

+ Con người ảo tưởng về bản thân mình.

- Nguyên nhân của thói tự mãn:

+ Do con người chủ quan, quên mất mình.

+ Do con người tự phụ, kiêu ngạo, luôn nghĩ mình hơn người khác.

- Biện pháp khắc phục:

+ Mỗi người cần phải rèn cho mình tính khiêm tốn.

+ Mỗi người phải tự nhận thức rõ về giá trị của bản thân.

- Ranh giới giữa tự tin với tự mãn rất gần.

* Liên hệ bản thân

Câu 2:

* **Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,...) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

* **Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

1. Giới thiệu tác giả Tố Hữu và tác phẩm *Việt Bắc*

- Tố Hữu là lá cờ đầu của thơ ca cách mạng Việt Nam. Đường cách mạng, đường thơ Tố Hữu gắn liền với các chặng đường của cách mạng Việt Nam.

- Tập thơ *Việt Bắc* là một trong những thành tựu xuất sắc của văn học những năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 – 1954). Tập thơ là tiếng ca hùng tráng, thiết tha về cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược, phản ánh những chặng đường gian lao, anh dũng và thắng lợi của dân tộc.

2. Phân tích

*** Khái quát chung về bài thơ *Việt Bắc***

- Hoàn cảnh sáng tác: nhân sự kiện chiến dịch Điện Biên phủ thắng lợi, Trung ương Đảng và Chính phủ rời chiến khu từ Việt Bắc về thủ đô, Tố Hữu đã viết bài thơ này.

- Những câu thơ trong bức tranh tứ bình là lời của người ra đi gửi đến người ở lại.

- Hai câu thơ đầu của đoạn thơ là lời ước hỏi của người ra đi băn khoăn về tình cảm ở lại với mình để từ đó giải bày tâm tư, nỗi nhớ về thiên nhiên và con người Việt Bắc.

* Đoạn thơ là bức tranh tứ bình về khung cảnh Việt Bắc.

- Hai câu đầu: giới thiệu nội dung bao quát cảm xúc chung của cả đoạn thơ. Câu đầu có tính chất đưa đẩy:

Ta về mình có nhớ ta

+ Đây là lời của người ra đi nói với người ở lại, ước hỏi, nhắc nhở tình nghĩa khi chia xa. Và hỏi cũng là đề gợi dẫn, để tìm cơ hội bộc lộ tình cảm của mình:

Ta về ta nhớ những hoa cùng người

+ "Hoa" và "người" đan xen hài hòa đậm thấm tạo nên nét riêng biệt của mảnh đất này.

- Tám câu thơ tiếp theo: được tổ chức trong một cấu trúc đặc sắc, những câu sáu dành để tả cảnh, những câu tám lại dành để tả người. Bốn cặp câu giống như bốn bức tranh của một bộ tứ bình.

+ Cảnh mùa đông:

Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi

Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng

Gam màu chủ đạo trong bức tranh này là gam màu xanh. Trên nền xanh bát ngát ấy, nổi bật lên những bông “hoa chuối đỏ tươi” xua tan đi vẻ âm u, thối hơi ẩm xua tan sương mù và gió rét. Sức nặng của hai câu thơ dồn vào hai chữ “đèo cao”, gợi lên tư thế hiên ngang của con người Việt Bắc trong công việc lao động.

+ Cảnh mùa xuân:

Ngày xuân mơ nở trắng rừng

Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang

Núi rừng Việt Bắc đã ngập trong một màu trắng thanh khiết, tinh khôi của hoa mơ. Thấp thoáng trong rừng hoa mơ ấy, ta bắt gặp hình ảnh con người Việt Bắc trong lao động, mang vẻ đẹp cần mẫn và tài hoa phù hợp với thiên nhiên thơ mộng và thanh khiết.

+ Cảnh mùa hạ:

Ve kêu rừng phách đổ vàng

Nhớ cô em gái hái măng một mình

Câu thơ trên chỉ có sáu âm tiết nhưng đã gợi ra cả một chuỗi vận động liên hoàn: tiếng ve kêu gọi mùa hè đến, mùa hè với sắc nắng chói chang của nó nhuộm vàng cả rừng phách. Hình ảnh con người hiện ra qua cách gọi “cô em gái” khiến người Việt Bắc hiện lên thật thân thương, gần gũi. Đó có thể là người em gái đang hái măng rừng để nuôi quân. Con người hiện ra hết

sức lặng lẽ: “cô em gái” chỉ có “một mình” giữa rừng mặng, lao động trong thâm lặng, trong lãng quên, không cần được biết đến hay ngợi ca.

+ Cảnh mùa thu:

Rừng thu trăng rọi hòa bình

Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung

Lẽ thường các bộ tứ bình thường bắt đầu là bức tranh mùa xuân và kết lại bằng bức tranh mùa đông. Nhưng trong tác phẩm của mình, nhà thơ lại mở màn bằng cảnh mùa đông và kết lại bằng một bức họa phẩm mùa thu với vàng trăng hòa bình chiếu rọi. Cảnh thật thơ mộng, hữu tình và yên bình, hạnh phúc!

Nếu như trong toàn bộ tác phẩm, cặp xung hô "ta" - "mình" luôn đồng hiện thì ở đây ta bắt gặp đại từ “ai”. Ai - phải chăng đó cũng chỉ là mình mà thôi. Đại từ phiếm chỉ khiến lời thơ trở nên tình tứ hơn, khiến nỗi nhớ như mang hình sắc của lúa đôi. Người ra về không tái hiện lại lời ca mà chỉ ghi lại ấn tượng mà bài ca đọng lại trong lòng người “ân tình thủy chung”. Đó là phẩm chất của những con người Việt Bắc, luôn son sắt thủy chung, một lòng với cách mạng. Chiến tranh dù qua đi, bụi thời gian dù có phủ bụi mờ lên những kỉ niệm thì vẻ đẹp của tấm lòng ấy mãi mãi vẹn nguyên trong kí ức của người ra đi.

→ Bốn bức tranh trên tôn lên giá trị của nhau, không thể tách riêng, chúng là bức tranh tuyệt sắc có sự hòa quyện giữa con người và thiên nhiên.

3. Kết bài

- Khái quát và mở rộng vấn đề.

Loigiai hay.com